

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55 /2018/HNGĐ-ST
Ngày 23 tháng 10 năm 2018
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc Anh.

Thư ký phiên toà: ông Nguyễn Việt Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Hồ Thị Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 545/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2018/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1969 (Có mặt).

HKTT: Thôn K, xã K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn K, xã K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Toà án, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn S trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị C kết hôn vào tháng 01 năm 1989, trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện Q, tỉnh Hà Bắc (nay là xã K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh). Sau khi kết hôn chị C về nhà anh. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến khoảng tháng 3 năm 1992 thì chị C tự ý bế con bỏ nhà đi đâu gia đình không rõ. Từ đó gia đình không liên lạc được với chị C. Anh và gia đình có đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức của chị C. Anh đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị C mất tích. Tại quyết định giải quyết việc dân sự số 10/2018/QĐDS-ST ngày 06/7/2018 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh đã tuyên bố chị Nguyễn Thị C mất tích. Nay chị C đã mất tích. Bởi vậy, anh khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị C.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là: Nguyễn Văn T, sinh ngày 07/11/1989 và Nguyễn Thị T, sinh ngày 01/6/1992. Hiện nay các cháu đã trên 18 tuổi nên khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Không có.

Về công nợ: Vợ chồng anh không nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng anh.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật, đối với bị đơn mất tích nên không có mặt trong các buổi làm việc tại Tòa án;

Về nội dung, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử anh Nguyễn Văn S được ly hôn chị Nguyễn Thị C.
- Về con chung: Anh S và chị C có 02 con chung hiện nay đã trên 18 tuổi nên không đề cập giải quyết.
- Về tài sản, công nợ: Không có nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn S kết hôn với chị Nguyễn Thị C vào tháng 01 năm 1989, anh chị đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến tháng 3 năm 1992 thì chị C bỏ nhà đi đâu gia đình không rõ. Từ đó gia đình không liên lạc được với chị C. Anh và gia đình có đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức của chị C. Anh S đã thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật nhưng không có tin tức gì của chị C và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh tuyên bố chị C mất tích. Ngày 06/7/2018, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh đã ra quyết định số 10/2018/QĐDS-ST tuyên bố chị Nguyễn Thị C mất tích. Nay anh S cho rằng chị C đã mất tích nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị C. Hội đồng xét xử, xét thấy yêu cầu xin ly hôn của anh S là hoàn toàn phù hợp. Do vậy căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự xử cho anh Nguyễn Văn S được ly hôn chị Nguyễn Thị C.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Văn T sinh ngày 07/11/1989 và Nguyễn Thị T, sinh ngày 01/6/1992 hiện nay cả 02 cháu đã trên 18 tuổi nên không đề cập giải quyết.

[3] Về tài sản, công nợ: Không có nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Anh Nguyễn Văn S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51, Khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 147, 235, 264, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn S được ly hôn chị Nguyễn Thị C.

2. Về tài sản, công nợ: Không có.

3. Về án phí dân sự: Anh Nguyễn Văn S phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Xác nhận anh Nguyễn Văn S đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2017/0004998 ngày 19/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết kết quả bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP. Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP. Bắc Ninh;
- UBND xã Kim Chân, TP. Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Ngọc Anh